

Vì sao chúng tôi có thể thường xuyên làm công tác xây dựng đảng, kể cả lúc thời vụ sản xuất khẩn trương?

Nguyễn Văn Đạt

Bí thư Huyện ủy Xuân Trường Nam Hà

Cho đến năm 1966, phong trào của huyện Xuân Trường chúng tôi vẫn chậm tiến bộ và có nhiều mặt trì trệ. Sau một năm phấn đấu thực hiện Nghị quyết 136 của Ban bí thư, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của tỉnh ủy Nam Hà, phong trào của huyện chúng tôi đã vươn lên nhanh chóng. năm nay, Xuân Trường dẫn đầu các huyện trong tỉnh về năng suất lúa chiêm với 26,08 tạ/ha và đang đứng trước một vụ mùa có nhiều triển vọng. Công tác tuyển quân hoàn thành vượt mức, trong điều kiện một huyện có đông đồng bào theo đạo Thiên chúa. Đời sống nhân dân được cải thiện một bước, 92% số hộ đã có hố xí hai ngăn, tiền gửi tiết kiệm bình quân một nhân khẩu từ 5 đồng 9 hào (giữa năm 1966) đã lên tới 30 đồng (giữa năm 1967). Cũng trong khoảng thời gian này, số đảng bộ xã "bốn tốt" từ 19,2% có thể tăng lên trên 40% số chi bộ "bốn tốt" từ 21% tăng lên gần 60%. Hội nghị thường vụ tỉnh ủy Nam Hà hồi tháng 8 - 1967 sơ kết việc thực hiện Nghị quyết 136 của Ban bí thư đã xếp Xuân Trường vào loại huyện khá.

Vì đâu phong trào Xuân Trường đã chuyển biến khá nhanh trong một thời gian tương đối ngắn như vậy? Đó là do chúng tôi được tiếp thu kinh nghiệm của hội nghị sơ kết cuộc vận động xây dựng chi bộ và đảng bộ cơ sở "bốn tốt" của Trung ương, tháng 4 - 1966; đã phân tích đúng đắn nguyên nhân trì trệ của phong trào và tập trung sức khắc phục nó. Huyện ủy chúng tôi đã phân tích rõ hơn đặc điểm, khó khăn và thuận lợi của phong trào, đã xác định rõ hơn trước vị trí và phương hướng phấn đấu về mọi mặt của huyện Xuân Trường. Chúng tôi đã khắc phục được tình trạng mất đoàn kết trong nội bộ Huyện ủy trước đây, đã cải tiến một bước lề lối làm việc của Huyện ủy. Và một trong

những nguyên nhân sâu xa, một trong những bài học thấm thía nhất là chúng tôi đã quan tâm tăng cường công tác xây dựng đảng một cách chặt chẽ, thường xuyên, gắn liền hằng ngày với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng.

Trước đây không phải chúng tôi không làm công tác xây dựng đảng. Có điều là chúng tôi thường làm công tác xây dựng đảng một cách riêng biệt, tách rời khỏi các nhiệm vụ công tác khác, thường là khi nào thư thả thì làm (mà thời gian thư thả thường rất ít), khi nào sản xuất và chiến đấu khẩn trương thì lại gác công tác xây dựng đảng sang một bên. Có khi giữa thời vụ sản xuất khẩn trương, chúng tôi cũng chỉ đạo công tác xây dựng đảng đấy, nhưng do không khéo kết hợp cho nên hai mặt sản xuất và xây dựng đảng đã không thúc đẩy nhau mà còn gây trở ngại cho nhau. ví dụ: vụ mùa 1965 giữa lúc bệnh vàng lụi xuất hiện thì Huyện ủy tập trung các bí thư đảng ủy xã lên huyện ba ngày để học tập tài liệu "Ta nhất định thắng địch nhất định thua". Học xong thì bệnh vàng lụi đã phát triển quá rộng, không tài nào chỉ đạo kịp việc cứu chữa nữa. Nội dung và biện pháp tiến hành xây dựng đảng thường không gắn bó với yêu cầu thúc đẩy các nhiệm vụ cụ thể về sản xuất và chiến đấu trước mắt cho nên không đe lại hiệu quả thiết thực về sản xuất, chiến đấu cũng như về xây dựng đảng.

Những thiếu sót như vậy trong việc chỉ đạo công tác xây dựng đảng có phần là do thiếu ý thức đầy đủ đối với nhiệm vụ xây dựng đảng, không nhận thức sâu sắc về vị trí của công tác xây dựng đảng, đồng thời cũng có phần do thiếu kiến thức về công tác xây dựng đảng, không nắm vững phương châm, không biết phương pháp làm công tác xây dựng đảng như thế nào cho đúng đắn và có hiệu quả.

Từ những thiếu sót đã qua, chúng tôi rút kinh nghiệm chỉ đạo công tác xây dựng đảng từng bước tốt hơn. Nhìn chung, chúng tôi đã chỉ đạo công tác xây dựng đảng chặt chẽ hơn, thường xuyên hơn, đã biết

gắn công tác xây dựng đảng với nhiệm vụ hằng ngày, kể cả trong những lúc thời vụ sản xuất khẩn trương. Có thể nói, sự chuyển biến của phong trào Xuân Trường bắt nguồn từ sự chuyển biến về chỉ đạo công tác xây dựng đảng.

Bài học mà chúng tôi rút ra là:

1 - Xác định rõ công tác xây dựng đảng là khâu then chốt để tăng cường chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

Chúng tôi tự đặt cho mình câu hỏi; tại sao sản xuất nông nghiệp và việc thực hiện các nhiệm vụ khác của huyện tiến bộ chậm? Xem lại các chủ trương, biện pháp của Huyện ủy đề ra những năm trước đây thì nói chung cũng hay, cũng đúng cả. Từ vụ mùa 1966 lại đây, sản xuất nông nghiệp phát triển tương đối nhanh và vững chắc là nhờ đã thực hiện tốt các khâu thủy lợi, đổi giống, cấy đúng kỹ thuật, mở rộng việc gieo điền thanh và làm phân bón... Nhưng thực ra thì những biện pháp kỹ thuật này cũng đã được Huyện ủy nêu lên từ những năm trước đây. Vấn đề là, nói tuy nhiều, bàn tuy hay nhưng không có ai thực hiện hoặc thực hiện không đúng như thế. Tổ chức cơ sở đảng yếu kém, nhiều cán bộ xã do bảo thủ, ngại khó thường không nhất trí với các chủ trương, biện pháp của Huyện ủy cho nên không chịu làm, đã thế nội bộ nhiều đảng bộ xã lại mất đoàn kết, đảng viên thì thiếu tiên phong gương mẫu, cho nên các nghị quyết của Huyện ủy đưa xuống cơ sở không được tiếp thu và thực hiện đúng đắn.

Tìm hiểu thêm kinh nghiệm của Hải Hậu, một huyện bạn sản xuất và chiến đấu giỏi, chúng tôi thấy rõ một sự khác biệt nổi bật giữa hai huyện là ở chỗ: trong khi Hải Hậu có tới 40% đảng bộ "bốn tốt" thì Xuân Trường lúc đó (giữa năm 1966) chỉ có 19,2% (nhưng thực chất chỉ có 12%) là đảng bộ xã "bốn tốt" (Vì một số đảng bộ "bốn tốt" sau kiểm tra kỹ lại không thể công nhận được).

Từ những suy nghĩ như vậy, tại đại hội đảng bộ huyện tháng 11 - 1966, chúng tôi xác định rõ phải tập trung sức làm tốt công tác xây dựng đảng, coi đó là khâu then chốt để chuyển biến phong trào, trên cơ sở đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng chi bộ, đảng bộ cơ sở "bốn tốt" và huyện ủy "bốn tốt" mà hoàn thành các nhiệm vụ về sản xuất, chiến đấu, đời sống và các mặt khác. Lúc đó, trong chúng tôi cũng có một số đồng chí thắc mắc: muốn đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp lên, thì cách mạng kỹ thuật phải là then chốt, nhấn mạnh đến vị trí của công tác xây dựng đảng như vậy có phải là coi nhẹ khâu kỹ thuật không? Từ thực tế của địa phương, chúng tôi đã phân tích sâu sắc rằng muốn đưa kỹ thuật vào sản xuất thì trước hết phải có sự lãnh đạo vững vàng và quyết tâm cao của các tổ chức cơ sở đảng. Do đó, chúng tôi đã xây dựng được sự nhất trí trong Huyện ủy và trong Đại hội đảng bộ huyện về vị trí của công tác xây dựng đảng. Nhận thức rõ điều đó chính là nguyên nhân trước tiên đã giúp chúng tôi có thể làm công tác xây dựng đảng một cách thường xuyên, ngay trong quá trình chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ sản xuất, chiến đấu hằng ngày của Huyện ủy.

Từ chỗ nhận thức về vị trí của công tác xây dựng đảng như vậy, chúng tôi xác định rõ trách nhiệm của đồng chí bí thư và tập thể huyện ủy đối với công tác xây dựng đảng. Đồng chí bí thư huyện ủy phải nắm chắc các nhiệm vụ trọng tâm về sản xuất chiến đấu, đồng thời phải đi sâu vào công tác xây dựng đảng, đích thân làm công tác xây dựng đảng, phải chăm lo bồi dưỡng kiến thức và động viên tập thể huyện ủy cùng làm công tác xây dựng đảng. Vừa qua, đối với những việc như bồi dưỡng cho các đảng ủy về bảy bài học kinh nghiệm xây dựng đảng bộ cơ sở "bốn tốt", giáo dục đảng viên theo chương trình ba bài của Ban tuyên giáo trung ương, xem xét và bố trí đội ngũ cốt cán ở xã và hợp tác xã, kiện toàn tổ chức.. đồng chí bí thư huyện ủy đều đích thân chỉ đạo một nơi, mời các đồng chí huyện ủy viên khác đến đó cùng nghe, cùng làm, qua rút kinh nghiệm thực tế mà nâng cao nhận thức và thống

nhất về phương pháp, sau đó chia nhau về làm ở từng miền. Với cách làm như vậy, chúng tôi dần dần đã tự bồi dưỡng cho mình những kiến thức về công tác xây dựng đảng và huy động được số đông huyện ủy viên (tuy chưa phải đã đều khắp) cùng có trách nhiệm làm công tác xây dựng đảng.

2 - Biết kết hợp yêu cầu lâu dài với yêu cầu trước mắt, biết gắn liền công tác xây dựng đảng với nhiệm vụ trọng tâm từng lúc. Đây chính là một trong những thu hoạch sâu sắc của chúng tôi về nội dung và phương pháp tiến hành công tác xây dựng đảng rút ra được trong thời gian qua. Như trên đã nói trước đây công tác xây dựng đảng ở huyện chúng tôi thường làm một cách cô lập, cho nên tính chiến đấu và hiệu quả của nó thấp. Sửa chữa thiếu sót, đó chúng tôi chú ý gắn chặt công tác xây dựng đảng với nhiệm vụ trọng tâm từng lúc. Một là, mỗi khi đề ra nhiệm vụ sản xuất, chiến đấu, tổ chức đời sống của địa phương trong từng thời gian, chúng tôi đều suy nghĩ chỉ đạo cụ thể về phương hướng nội dung công tác xây dựng đảng để bảo đảm những nhiệm vụ trên. Hai là, trong khi nghiên cứu chấp hành các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên về xây dựng đảng chúng tôi thường gắn liền nó với yêu cầu của nhiệm vụ chính trị ở địa phương, đề ra một số mục tiêu hành động cụ thể phải đạt được.

Một vài ví dụ:

Bước vào vụ mùa 1966, việc quan trọng trước mắt của chúng tôi là thực hiện được đói giống và cấy đúng kỹ thuật. Muốn vậy cần phải khắc phục tư tưởng bảo thủ, ngại khó, nâng cao ý thức tổ chức và kỷ luật của các đảng bộ xã. Chúng tôi đã quyết định tổ chức một đợt sinh hoạt chi bộ trong toàn huyện để học tập nhiệm vụ thứ nhất và thứ ba trong 10 nhiệm vụ đảng viên (nói về tinh thần trách nhiệm và ý thức tổ chức kỷ luật của đảng viên) có liên hệ kiểm điểm từng người. Đợt sinh hoạt chi bộ này đã tác động rõ rệt đến sản xuất vụ mùa: chúng tôi đã

thực hiện đồi giống 100% và cấy đúng kỹ thuật trên hầu hết diện tích - một việc mà các vụ trước không làm nổi.

Tháng 9-1996, thi hành chỉ thị của Trung ương chúng tôi tiến hành đợt sinh hoạt chính trị với chủ đề "không có gì quý hơn độc lập tự do". Lúc đó, địa phương đang phải đẩy mạnh chăm bón lúa mùa và tuyển quân. Khi chỉ đạo đợt sinh hoạt chính trị trong chi bộ, chúng tôi đã gắn liền với yêu cầu chung do Trung ương đề ra với mục tiêu hành động cụ thể phải đạt được về chăm bón, tuyển quân làm hầm hố. Kết quả là đợt sinh hoạt chính trị đã thúc đẩy mạnh mẽ mặt công tác này.

Tháng 1-1967, theo hướng dẫn của cấp trên, chúng tôi chỉ đạo học tập cho các đảng bộ cơ sở về bảy bài học kinh nghiệm xây dựng đảng bô cơ sở "bốn tốt". Lúc đó đang gặp khó khăn về việc thực hiện chủ trương chuyển ải sang dầm. Chúng tôi bàn với nhau việc học tập này vừa phải đạt yêu cầu nâng cao nhận thức toàn diện cho các đảng viên cơ sở để có tác dụng cơ bản, lâu dài đến công tác xây dựng đảng, vừa phải nhằm thúc đẩy việc thực hiện chủ trương chuyển ải sang dầm. Khi biên soạn bài giảng, chúng tôi đi sâu vào bài học kinh nghiệm thứ tư và liên hệ nhiều thực tế về mặt này. Kết quả là đợt học này đã tác động rõ rệt đến việc thực hiện một cách thuận lợi chủ trương chuyển ải sang dầm.

Nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập đảng 3-2, chúng tôi chủ trương nhận xét và công nhận chi bộ, đảng viên "bốn tốt". Chúng tôi phổ biến trước cho các đảng bộ biết và yêu cầu các chi bộ, đảng viên đẩy mạnh khâu làm phân, chăm bón lúa chiêm. Chúng tôi phát động phong trào "đảng sỹ 10 tấn phân bón" và quy định rõ ngoài các điều kiện khác ra, đảng viên nào đạt được danh hiệu "Đảng sỹ 10 tấn phân bón" thì mới được xét duyệt là "bốn tốt". Số rất đông đảng viên đã làm được, và có xã toàn ban đảng ủy đều là "đảng sỹ phân bón". Việc công nhận đảng viên "bốn tốt" lần đó đã thúc đẩy rõ rệt khâu chăm bón: bình quân toàn

huyện đã bón 18,6 tấn phân cho một hécta, trong đó có 9 tấn phân bùn (trước đây các vụ chiêm chưa bao giờ bón phân bùn)...

Qua những việc làm như vậy, chúng tôi dần dần có kinh nghiệm hơn về việc gắn chặt công tác xây dựng đảng với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, hàng ngày, làm cho hai mặt đó cùng thúc đẩy nhau tiến lên. Chính nhờ quán triệt phương châm đó của công tác xây dựng đảng, mà chúng tôi đã có thể tiến hành xây dựng đảng một cách thường xuyên hơn.

3 - Bố trí tổ chức cụ thể, khéo sắp xếp thì giờ và lực lượng

Những công việc về xây dựng đảng đòi hỏi phải tập trung nhiều thời gian và không cấp bách lắm như hội nghị sơ kết cuộc vận động xây dựng chi bộ "bốn tốt" thì chúng tôi bố trí làm vào những lúc không phải thời vụ sản xuất khẩn trương.

Mặt khác, qua kinh nghiệm chúng tôi, thì ngay trong thời vụ sản xuất khẩn trương cũng cần thiết và có thể làm một số công tác về xây dựng đảng. Cần thiết là vì, trong lúc sản xuất khẩn trương thường gặp nhiều khó khăn đòi hỏi cán bộ, đảng viên phải có quyết tâm cao, có tinh thần cách mạng tiến công, sự lãnh đạo của chi bộ phải vững vàng, muốn thế phải tăng cường công tác xây dựng đảng ngay trong lúc đó. Cần thiết còn là vì, trong lúc đó tư tưởng và tổ chức của các đảng bộ thường được bộc lộ rõ rõ mạnh, rõ yếu hơn lúc bình thường, nắm lấy thời cơ này mà làm công tác xây dựng đảng thì mới có tính chiến đấu cao và đem lại hiệu quả lớn. Mặt khác rất có thể làm được, nếu biết khéo bố trí công việc, sắp xếp thì giờ và lực lượng hợp lý. Chúng tôi đã có thể nghiệm được điều đó qua nhiều sự việc cụ thể mà dưới đây là một vài dẫn chứng.

Tháng 7 năm 1966 giữa thời vụ cấy mùa, chúng tôi đã tiến hành đợt sinh hoạt chi bộ học tập nhiệm vụ thứ nhất và thứ ba trong 10 nhiệm vụ đảng viên. Chẳng những việc đó không gây trở ngại mà còn

bảo đảm cho việc cấy đúng kỹ thuật nhờ giải quyết được tư tưởng bảo thủ và tình trạng kém ý thức kỷ luật. Và đợt sinh hoạt chi bộ này cũng chỉ mất có hai buổi mà thôi.

Tháng 1 - 1967 chủ trương chuyển ải sang dâm đòi hỏi phải được thực hiện rất khẩn trương, được hay mất chỉ trong vòng 10 ngày mà thôi. Nhưng cán bộ, đảng viên ở xã không thông. (Các năm trước đây, mỗi lần chủ trương chuyển ải sang dâm là một lần xảy ra không nhất trí, lúng túng giữa xã và huyện). Chúng tôi liền chủ trương tổ chức cho các đảng bộ xã học tập bảy bài học kinh nghiệm xây dựng đảng bộ cơ sở "bốn tốt" gắn liền với yêu cầu xây dựng tinh thần cách mạng tiến công, ý thức tổ chức và kỷ luật. Thực ra thì cũng không phải tất cả đảng viên đều đi cày, điều quan trọng là nếu chi bộ quyết tâm lãnh đạo quần chúng thì sẽ cày kịp thời vụ mà thôi. Chúng tôi bố trí cho các chi bộ học một ngày, hành động (sản xuất) một ngày, rồi trở lại báo công và học tiếp. Các huyện ủy viên được phân công về từng miền, từng xã đi sát giúp đỡ các đảng bộ. Kết quả là trong vòng từ 8 đến 10 ngày, các xã vừa học tập tốt vừa hoàn thành tốt việc cày. Nếu như không biết là lấy công tác xây dựng đảng để thúc đẩy, chỉ đơn thuần đốc thúc đảng viên và xã viên chuyển ải sang dâm, thì chắc chắn vụ đó chúng tôi đã gặp khó khăn hơn nhiều.

Hoặc như giữa năm nay, qua nghiên cứu tình hình ở các đội sản xuất, chúng tôi thấy cấp bách phải kiện toàn các tổ đảng, xác định rõ trách nhiệm lãnh đạo toàn diện của nó, bố trí lại tổ trưởng và đưa đảng viên về tham gia công tác cụ thể ở tổ đảng và đội sản xuất. Giữa lúc đang thu hoạch chiêm, chúng tôi vẫn quyết tâm kiện toàn các tổ đảng, sắp xếp lại tổ chức và dành ra một ngày triệu tập tất cả các tổ trưởng trong từng miền lại để bồi dưỡng về công tác của tổ đảng. Kết quả là do tăng cường được sự lãnh đạo của tổ đảng đối với các đội sản xuất, thu hoạch chiêm vẫn gọn và hơn nữa, gặt xong thì cày cũng cẩn bản xong (mỗi năm gặt xong thì mới bắt đầu cày).

Như vậy là nếu biết khéo sắp xếp và biết hướng công tác xây dựng đảng phục vụ ngay cho nhiệm vụ sản xuất lúc đó thì dù đang thời vụ khẩn trương, cũng vẫn có thể làm được công tác xây dựng đảng.

Chúng tôi cũng nghiệm thấy một điều, chỉ đạo lịch công tác cho các cơ sở không thể giản đơn, nhất loạt. Ví dụ sau cấy, chúng tôi chỉ thị cho xác xã tập trung học tập, nhưng đối với xã trông coi thì lúc này lại chính là thời vụ thu hoạch coi và chè rất khẩn trương, nếu chậm một vài ngày thì thối hết coi. Hoặc có xã đang khẩn trương đắp đê bối để kịp vụ sản xuất, thì chúng tôi phải bố trí thời gian học tập và sinh hoạt đảng riêng cho thích hợp với nơi đó.

Rút kinh nghiệm đã qua, Huyện ủy chúng tôi quyết tâm nâng cao thêm ý thức trách nhiệm đối với công tác xây dựng đảng và học tập nâng cao thêm kiến thức về công tác xây dựng đảng. Tiếp tục nắm vững và đi sâu vào công tác xây dựng đảng, chúng tôi tin tưởng sẽ đưa phong trào mọi mặt của Xuân Trường tiến bộ nhanh chóng, vững chắc hơn nữa, và tạo điều kiện cho Huyện ủy chúng tôi sớm trở thành huyện ủy "bốn tốt"